TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 570/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 16-10-2019
V/v: "Xác định cha cho con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Đức Cảnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Anh;

Ông Nguyễn Văn Quỹ.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Thu Thủy - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 431/2019/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2019 về tranh chấp "Xác định cha cho con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1992; nơi cư trú: Số 76Đ, ô 19, phường L, thành phố Đ, tỉnh Nam Định;

- *Bị đơn*: Anh Huỳnh N, sinh năm 1993; nơi cư trú: Số 86 ngõ 1150, đường L, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Đào Quang H, sinh năm 1987; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 319 đường T, phường X, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số 11F/20 đường Đ, phường 2, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Cháu Huỳnh Gia N, sinh ngày 10 tháng 11 năm 2018; nơi cư trú: Số 76Đ, ô 19, phường L, thành phố Đ, tỉnh Nam Định.

Người đại diện theo pháp luật của cháu Huỳnh Gia N: Chị Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1992; nơi cư trú: Số 76Đ, ô 19, phường L, thành phố Đ, tỉnh Nam Định (mẹ đẻ của cháu Nhi).

(Chị M; anh N; anh H có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện nộp ngày 13-8-2019 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Nguyễn Ngọc M đồng thời là người đại diện theo pháp luật của cháu Huỳnh Gia N trình bày:

Chị và anh Đào Quang H đăng ký kết hôn năm 2011 tại Ủy ban nhân dân phường X, thành phố Đ. Quá trình chung sống của vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn nên đã sống ly thân từ cuối năm 2011. Sau khi ly thân, chị và anh H không còn quan tâm, chăm sóc nhau và không sống chung nhà. Đến năm 2016, chị quen biết và có tình cảm với anh Huỳnh N. Chị và anh N đã dọn về ở cùng nhà và sống chung như vợ chồng. Đến tháng 2 năm 2018, chị có thai với anh N và đã thông báo cho anh N biết sự việc. Cùng thời gian này chị và anh H làm thủ tục ly hôn. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 258/2018/QĐST-HNGĐ ngày 15-6-2018 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định đã công nhận thuận tình ly hôn giữa chị và anh H; do không có con chung nên Tòa án không giải quyết. Ngày 10-11-2018, chị sinh cháu Huỳnh Gia N. Ngày 05-6-2019, chị và anh Huỳnh N đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội. Do chưa xác định được cha đẻ của cháu Huỳnh Gia N là ai nên chị đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Nam định xác định anh Huỳnh N là cha đẻ của cháu Huỳnh Gia N để bảo đảm quyền lợi của cháu sau này.

Tại bản tự khai ngày 04-9-2019 bị đơn là anh Huỳnh N trình bày:

Khoảng năm 2016, anh có quen biết, tìm hiểu và sống chung như vợ chồng với chị Nguyễn Ngọc M. Thời gian này anh có biết chị M đã kết hôn với anh Đào Quang H nhưng vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn và đã sống ly thân, tuy nhiên chị M và anh H chưa làm thủ tục ly hôn. Quá trình chung sống, đến tháng 2 năm 2018, chị M thông báo với anh là chị M có thai. Sau đó, chị M và anh H đã làm thủ tục ly hôn. Ngày 10-11-2018, chị M sinh cháu Huỳnh Gia N. Ngày 05-6-2019 anh và chị M có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội. Bản thân anh cũng xác định cháu Huỳnh Gia N là con ruột của anh nên anh đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xác định anh là cha đẻ của cháu Huỳnh Gia N để đảm bảo quyền lợi cho cháu Huỳnh Gia N theo như yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Ngọc M và không có yêu cầu phản tố.

Tại bản tự khai ngày 09-9-2019 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Đào Quang H trình bày:

Anh và chị Nguyễn Ngọc M kết hôn năm 2011. Sau khi kết hôn do mâu thuẫn vợ chồng nên vợ chồng sống ly thân ngay sau đó, đến năm 2018 vợ chồng làm thủ tục ly hôn và đã được Tòa án nhân dân thành phố Nam Định ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn, giữa anh và chị M không có con chung. Anh có biết là trước khi ly hôn thì chị M có chung sống như vợ chồng đã có thai với anh Huỳnh N. Sau khi ly hôn một thời gian thì chị M sinh cháu Huỳnh Gia N, anh khẳng định cháu Huỳnh Gia N không phải là con đẻ của anh nên anh đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xác định anh Huỳnh N là cha đẻ của cháu Huỳnh Gia N.

Quá trình giải quyết vụ án, ngày 16-9-2019 Tòa án nhân dân thành phố Nam Định đã ra quyết định trưng cầu giám định số 01/2019/QĐ-TCGĐ đối với anh Huỳnh N và cháu Huỳnh Gia N. Tại kết quả giải trình tự ADN của Viện ứng dụng khoa họa công nghệ DNA ngày 19-9-2019 đã kết luận: Người có mẫu ghi tên Huỳnh N có quan hệ huyết thông cha - con với người có mẫu ghi tên Huỳnh Gia N với độ tin cậy 99,9999%.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Nguyễn Ngọc M; anh Huỳnh N; anh Đào Quang H đều có đơn xin xét xử vắng mặt và giữ quan điểm đã trình bày trong quá trình giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định căn cứ Điều 21, Điều 262 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, nhận xét đánh giá:

- Về quá trình tiến hành tố tụng của Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, đảm bảo quyền và nghĩa vụ của các bên đương sự.

- Về việc giải quyết vụ án:

+ Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, xét xử vắng mặt chị Nguyễn Ngọc M, anh Huỳnh N, anh Đào Quang H;

+ Căn cứ Điều 88, Điều 89, Điều 91, khoản 2 Điều 101, Điều 102 Luật Hôn nhân và gi đình 2015, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chị Nguyễn Ngọc M. Xác định anh Huỳnh N là cha đẻ của cháu Huỳnh Gia N do chị Nguyễn Ngọc M sinh vào ngày 10-11-2018, theo Giấy chứng sinh số 0009552, quyển số 96, do Bệnh viện phụ sản An Đức cấp ngày 10-11-2018.

+ Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Ngọc M được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị đơn mặc dù có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ số 86 ngõ 1150, đường L, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội. Tuy nhiên anh Huỳnh N và chị Nguyễn Ngọc M đã có văn bản thỏa thuận lựa chọn Tòa án nhân dân thành phố Nam Định nơi chị M cư trú để giải quyết vụ án, do đó Tòa án nhân dân thành phố Nam Định đã thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng các đương sự đều có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung tranh chấp: Chị Nguyễn Ngọc M và anh Đào Quang H kết hôn năm 2011, quá trình chung sống xảy ra nhiều mâu thuẫn nên đã sống ly thân từ năm 2011. Trong thời gian ly thân với anh H, đến năm 2016 chị M có quan hệ tình cảm và sống chung như vợ chồng với anh Huỳnh N. Quá trình chung sống, đến tháng 2 năm 2018 chị M có thai với anh N. Đến ngày 15-6-2018 chị M và anh H được Tòa án giải quyết ly hôn. Ngày 10-11-2018, chị M sinh con theo Giấy chứng sinh số 0009552, quyển số 96, do Bệnh viện phụ sản An Đức cấp ngày 10-11-2018 thì tên cháu là Huỳnh Gia N. Ngày 05-6-2019, chị M và anh Huỳnh N đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội nhưng chưa thực hiện việc khai sinh cho cháu Huỳnh Gia N theo quy định pháp luật.

Tại kết quả giải trình tự ADN của Viện ứng dụng khoa họa công nghệ DNA ngày 19-9-2019 đã kết luận: Người có mẫu ghi tên Huỳnh N có quan hệ huyết thông cha - con với người có mẫu ghi tên Huỳnh Gia N với độ tin cậy 99,9999%.

Anh Huỳnh N xác nhận năm 2016 có quan hệ tình cảm và sống chung như vợ chồng với chị M và cũng đồng ý với kết quả giải trình tự ADN của Viện ứng dụng khoa họa công nghệ DNA ngày 19-9-2019 là chính xác. Do vậy cháu Huỳnh Gia N là con đẻ của anh Huỳnh N. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Đào Quang H có bản tự khai trình bày quan điểm cháu Huỳnh Gia N không có quan hệ cha con với anh.

Căn cứ vào ý kiến trình bày của các đương sự và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ như: Giấy chứng sinh số 0009552, quyển số 96, do Bệnh viện phụ sản An Đức cấp ngày 10-11-2018; Kết quả giải trình tự ADN của Viện ứng dụng khoa họa công nghệ DNA ngày 19-9-2019. Như vậy, yêu cầu của chị Nguyễn Ngọc M đề nghị Tòa án xác định anh Huỳnh N là cha đẻ của cháu Huỳnh Gia N, do chị Nguyễn Ngọc M sinh vào ngày 10-11-2018, theo Giấy chứng sinh số 0009552, quyển số 96, do Bệnh viện phụ sản An Đức cấp ngày 10-11-2018 là có

căn cứ, phù hợp quy định tại Điều 88, Điều 89, khoản 1 Điều 91, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên cần được chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Nguyễn Ngọc M được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 88, Điều 89, khoản 1 Điều 91, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 2 Điều 28, Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 228, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Ngọc M.

Xác định anh Huỳnh N, sinh năm 1993; nơi cư trú: Số 86 ngõ 1150, đường L, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội là cha đẻ của cháu Huỳnh Gia N do chị Nguyễn Ngọc M sinh vào ngày 10-11-2018, theo Giấy chứng sinh số 0009552, quyển số 96, do Bệnh viện phụ sản An Đức cấp ngày 10-11-2018.

2. Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm đối với chị Nguyễn Ngọc M.

3. Quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Ngọc M, anh Huỳnh N và anh Đào Quang H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bán án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- TAND tỉnh Nam Định;
- UBND phường L, TP Nam Định, tỉnh Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Đức Cảnh